TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 13 – ĐỒNG NAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**
Số: 44/2026/QĐDS- ST	*Đồng Nai, ngày 25 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 03/2026/TLST-DS ngày 06 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2026 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: bà Đinh Thị Thu T, sinh năm 1990

Địa chỉ: thôn T, xã Đ, thành phố Đ.

- Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: ông Trần Hồng T1, sinh năm: 1981

- Bị đơn: ông Lê Ngọc L, sinh năm 1991

Địa chỉ: số A T, khu phố P, phường B, thành phố Đ.

Nơi làm việc: Công an xã B, thành phố Đ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Lê Ngọc L có trách nhiệm trả cho bà Đinh Thị Thu T 600.000.000 (sáu trăm triệu) đồng tiền gốc và 100.000.000 (một trăm triệu) đồng tiền lãi.

Kể từ ngày bà T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì ông L còn phải trả cho bà T tiền lãi theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Án phí dân sự sơ thẩm: ông L tự nguyện nộp 16.000.000đ (mười sáu triệu) đồng.

Thi hành án dân sự thành phố Đ trả lại cho bà Đinh Thị Thu T 14.000.000.000 (mười bốn triệu) đồng theo biên lai thu tiền số 0001936 ngày 18/3/2025.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 13-Đồng Nai;
- Phòng THADS khu vực 13-Đồng Nai;
- Lưu Hồ sơ vụ án.